



DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH

STT	Điều lệ PAS hiện tại	Điều lệ PAS sửa đổi	Ghi chú
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ			
	Điều 1. Giải thích thuật ngữ	Điều 1. Giải thích thuật ngữ	
	Khoản 1, Điều 1		
1	Điểm b b. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	Bổ sung Điểm c Khoản 1, Điều 1 b. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;	Bổ sung do một số nội dung trong Điều lệ tham chiếu Luật doanh nghiệp 2020
2	Điểm e, Khoản 1, Điều 1 c. “Luật chứng khoán” là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;	Sửa điểm “e”, thành điểm “f”, Khoản 1, Điều 1 “Luật chứng khoán” là Luật chứng khoán số 18/2019/L-CTN được Quốc hội thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2019;	Bổ sung do một số nội dung trong Điều lệ tham chiếu Luật chứng khoán 2019
3	Điểm g, khoản 1, Điều 1 “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;	Điểm g, khoản 1, Điều 1 “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 45 Điều 4 Luật chứng khoán;	Bổ sung do một số nội dung trong Điều lệ có quy định liên quan đến cổ đông lớn

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	Điểm h a. “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;	Điểm h “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật chứng khoán	
	CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY		
	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	
	Khoản 1, Điều 3	Khoản 1, Điều 3	
4	Công ty có một (01) người đại diện theo Pháp luật là Tổng giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ này và Quy chế quản trị do Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với các quy định của Điều lệ này.	1. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Sẽ do Hội đồng quản trị quy định chức danh	
	CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	
	Điều 12. Quyền của cổ đông	Điều 12. Quyền của cổ đông	
	Khoản 2, Điều 12	Sửa khoản 2, Điều 12	
5	c.Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành; trừ trường hợp pháp luật hoặc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị có quy định khác;	Sửa đổi: Điểm c, khoản 2, Điều 12 c.Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành; trừ trường hợp quy định tại khoản 3, Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan;	Sửa đổi phù hợp điểm c Khoản 1, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

6	Không quy định	<p>Bổ sung điểm i, điểm j</p> <p>i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;</p> <p>j. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p>	Bổ sung để phù hợp các quy định tại Phụ lục 01, Thông tư 116/2020 hướng dẫn Luật chứng khoán
	Khoản 3, Điều 12	Khoản 3, Điều 12	
7	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau đây:	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây:	Sửa đổi phù hợp với khoản 2, Điều 115 Luật doanh nghiệp 2020
8	b.Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 115 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	b.Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi để phù hợp với Điều 115 và Điều 140 Luật doanh nghiệp 2020
9	Không quy định	<p>Bổ sung: điểm “c” khoản “3” Điều “12”</p> <p>c.Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo</p>	Sửa đổi phù hợp với điểm a, khoản 2, Điều 115 Luật doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;	
10	Không quy định	Bổ sung: Điểm “f”, khoản “3”, Điều “12” f.Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày khai mạc, [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác]. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp	Bổ sung để phù hợp các quy định tại Phụ lục 01, Thông tư 116/2020 hướng dẫn Luật chứng khoán
	Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông	Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông	
		Khoản 2, Điều 13	
11	Không quy định	2.Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.	- Sửa đổi phù hợp Khoản 4, Khoản 5 Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 1, Điều 14	Bổ sung Khoản 1, Điều 14	
12	<p>b.Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c.Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định khoản 6, Điều 136 của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>b.Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c.Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	Bổ sung để phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 140 Luật doanh nghiệp 2020
	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 1 Điều 15	Khoản 1, Điều 15	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp Điều 139 Luật doanh nghiệp 2020
13	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p>	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		a.Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;	
14	c.Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị	Điểm “d” khoản 1, Điều 15 d. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	
15	d.Báo cáo của Ban kiểm soát	Điểm “d” khoản 1, Điều 15 d.Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;	
16	Không quy định	Bổ sung các điểm, e, f, g, h, I, j, k, l, m, n, o, e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát; f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		<p>i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>j. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;</p> <p>k. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>l. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>m. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>n. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty [trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác];</p>	
	Điều a, Khoản 2, Điều 15	Điều a, Khoản 2, Điều 15	<p>Bổ sung để phù hợp Điều 138 Luật doanh nghiệp 2020</p> <p>Bổ sung để phù hợp các quy định tại Phụ lục 01, Thông tư 116/2020 hướng dẫn Luật chứng khoán</p>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

17	Không quy định	Điểm “a” khoản 2, Điều 15 a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty	
18	c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật.	Điểm “d” khoản 2, Điều 15 d. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;	
19	c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập	Bãi bỏ	
20	e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và kiểm soát viên;	Điểm e, khoản 2, Điều 15 e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;	
21	e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị	Bãi bỏ	
22	k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;	Điểm k, khoản 2, Điều 15 k. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

23	n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;	Điều n, khoản 2, Điều 15 n.Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;	
	Điều 16. Các đại diện được ủy quyền	Điều 16. Các đại diện được ủy quyền	
24	<p>1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.</p> <p>2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;</p> <p>b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện</p>	<p>1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</p>	- sửa đổi, bổ sung để phù hợp với Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	<p>theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;</p> <p>c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.</p> <p>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.</p>	<p>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).</p>	
	Điều 17. Thay đổi các quyền	Điều 17. Thay đổi các quyền	
	Khoản 1, Điều 17	Khoản 1, Điều 17	
25	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua.</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>Bổ sung để phù hợp các quy định tại Phụ lục 01, Thông tư 116/2020 hướng dẫn Luật chứng khoán</p>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

26	d. Không quy định	<p>2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>	
	Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 2, Điều 18	Khoản 2, Điều 18	Sửa đổi bổ sung để phù hợp với Điều 140 và Điều 142 Luật Doanh nghiệp

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

27	a.. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;	
	Khoản 3, điều 18	Khoản 3, Điều 18	
28	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết/bầu cử tại đại hội được gửi cho các cổ	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	đồng hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:	được biểu quyết/bầu cử tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:	
	Khoản 5, Điều 18	Khoản 5, Điều 18	
29	b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;	b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;	
30	d.Các trường hợp khác	d.Các trường hợp khác theo quy định pháp luật	
	Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 1, Điều 19	Khoản 1, Điều 19	
31	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	Làm rõ ý

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

32	3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	Làm rõ ý
	Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 2, Điều 20	Khoản 1, Điều 20	
33	2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết/bầu cử của cổ đông đó. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm	2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị	Sửa đổi bổ sung phù hợp với Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020 và Phụ lục 01 Thông tư 116/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.	quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.	
34	4. Không quy định	4. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:	
35	Không quy định	Điểm “c”, điểm “d” c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp; d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.	
36	Khoản 8, Điều 20 8. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật	Khoản 9, Điều 20 Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:	Sửa đổi bổ sung để phù hợp với Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.	<p>a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;</p> <p>b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
37	9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi đại hội.	Bãi bỏ khoản 9 Điều 20	
38	Khoản 10, Điều 10 10. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:	Khoản 10, Điều 20 10. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Bổ sung để phù hợp theo quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.	
39	Khoản 11, khoản 12	<p>Thay thế bằng</p> <p>11.Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;</p> <p>b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;</p> <p>c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.</p> <p>12.Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 11 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được</p>	Bổ sung để phù hợp theo quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành. 13.Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	
	Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 1, Điều 21	Khoản 1, Điều 21	
40	1. Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền) dự họp tán thành hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn	1. Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền) dự họp tán thành hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:	- Sửa đổi phù hợp với Khoản 1, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020
41	Khoản 2, Điều 21 2.Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ	Bổ sung điểm khoản “2” Điều 21 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu	Sửa đổi phù hợp với Khoản 1, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	<p>đồng về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc. 	<p>quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp .</p>	
42	<p>Khoản 3, Điều 21</p> <p>3. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p>	Bãi bỏ	Sửa đổi phù hợp với Khoản 1, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020
43	<p>Khoản 5, Điều 21</p> <p>5. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện</p>	Bãi bỏ	Sửa đổi phù hợp với Khoản 1, Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.		
	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 1, Điều 22	Khoản 1, Điều 22	
44	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty	1.Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020
45	Khoản 2, Điều 22 2.Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.	Khoản 2, Điều 22 2.Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.	
46	Điểm g, khoản 3, Điều 22 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty	Điểm g, khoản 3, Điều 22 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020
47	Điểm a, khoản 5, Điều 22 a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;	Điểm a, khoản 5, Điều 22 a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020
48	Điểm e, khoản 5, Điều 22 Các vấn đề đã được thông qua	Điểm e, khoản 5, Điều 22 Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020
	Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	
	Khoản 1, Điều 24	Khoản 1, Điều 24	
49	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông vắng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ này;	Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông vắng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này;	
		CHƯƠNG VII: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
	Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	
	Khoản 2, Điều 25	Khoản 2, Điều 25	
50	2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50%	2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80%	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	
	Khoản 3, Điều 25	Khoản 3, Điều 25	
51	3.Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.	3.Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đ theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị	
	Khoản 1, Điều 26	Khoản 1, Điều 26	
52	1.Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp bầu bổ sung, thay thế giữa nhiệm kỳ HĐQT, nhiệm kỳ thành viên HĐQT là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT.	1.Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người với nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 2, Điều 26	Khoản 2, Điều 26	
53	2.Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị được tính theo nguyên tắc làm tròn xuống.	2.Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020
	Điểm b, khoản 2 Điều 26 Có đơn từ chức	Điểm b, khoản 2 Điều 26 Có đơn từ chức và được chấp thuận;	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		Điều 27. Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	
	Khoản 1, Điều 27	Khoản 1, Điều 27	
54	1.Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	1.Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020
55	Không quy định	Điểm c, khoản 2, Điều 27 c.Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 4, Điều 27	Khoản 4, Điều 27	
56	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích của Thành viên Hội đồng Quản trị	Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích của Thành viên Hội đồng Quản trị	
	Khoản 2, Điều 28	Khoản 2, Điều 28	
57	Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty	Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020
	Không quy định	Khoản 5, Điều 28	
58	Không quy định	Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.	
	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị	
	Khoản 1, Điều 29	Khoản 1, Điều 29	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

59	1.Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đ ồng quản trị để bầu Chủ tịch.	1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 2, Điều 29	Khoản 2, Điều 21	
60	Không quy định	Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 3, Điều 29	Khoản 3, Điều 29	
61	Không quy định	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p>	Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 4, Điều 29	Khoản 4, Điều 29	
62	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng	Bãi bỏ	Bãi bỏ để phù hợp Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.		
	Điều 30. Các cuộc họp Hội đồng quản trị	Điều 30. Các cuộc họp Hội đồng quản trị	
	Khoản 1, Điều 30	Khoản 1, Điều 30	
63	Điểm “a” Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý điều hành khác	Điểm “a” Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác	Sửa đổi bổ sung để phù hợp theo quy định tại Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020
64	Điểm “b” Ban kiểm soát	Điểm “b” Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;	
	Khoản 4, Điều 30	Khoản 4, Điều 30	
65	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều 30 có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều 30 có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Sửa đổi bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 1, Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 5, Điều 30	Khoản 5, khoản 6 Điều 30	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

66	Không quy định	<p>5.Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày họp [nếu Điều lệ công ty không có quy định khác]. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>6.Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	Sửa đổi bổ sung để phù hợp theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 7, Điều 30	Bãi bỏ	
67	Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các		

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	<p>Kiểm soát viên ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty.</p>		Không còn phù hợp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020
	Khoản 12, Điều 30	Khoản 12, Điều 30	
68	Không quy định	<p>12. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;</p>	Bổ sung để phù hợp tại Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;	
	Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	
	Khoản 1, Điều 31	Khoản 1, Điều 31	
69	Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.	Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	Sửa đổi để phù hợp quy định tại Phụ lục 01 Thông tư 116/2020
	Khoản 2, Điều 31	Khoản 2, Điều 31	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

70	Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.	Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	Sửa đổi để phù hợp quy định tại Phụ lục 01 Thông tư 116/2020
	Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty	Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty	
	Khoản 2, Điều 32	Khoản 2, Điều 32	
71	Không quy định	2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.	Bổ sung để phù hợp Luật chứng khoán 2019
	Khoản 3, Điều 32	Khoản 3, Điều 32	
72	3. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a. Có hiểu biết về pháp luật; b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.	3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau: a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông; b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; d. Tham dự các cuộc họp;	Bổ sung để phù hợp Luật chứng khoán 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		<p>e.Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>f.Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>g.Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;</p> <p>h.Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;</p> <p>j.Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>k.Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và [Điều lệ công ty].</p>	
	Khoản 4, Khoản 5, Điều 32	Bãi bỏ	
		CHƯƠNG VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	
	Khoản 1, Điều 34	Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp	
73	Chưa quy định điều này	<p>Khoản 1</p> <p>1.Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc.</p>	Phù hợp Nghị định 71/2017/NĐ-CP
	Khoản 4, Điều 34	Khoản 4, Điều 34	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	Không quy định	4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.	Bổ sung để phù hợp Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020
	Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	
	Khoản 1, Điều 35	Khoản 1, Điều 35	
74	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc, ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.</p>	<p>Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc, ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.</p>	Sửa đổi bổ sung để phù hợp quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020
	Khoản 3, Điều 35	Khoản 3, Điều 35	
75	b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính	b. Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng	Sửa đổi bổ sung để phù hợp quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;	quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;	
	Không quy định	Bổ sung điểm i, điểm j khoản 3, Điều 35	
76		i.Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc; j.Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;	Sửa đổi bổ sung để phù hợp quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020
	Không quy định	Bổ sung điều 38. Trưởng ban kiểm soát	
77		1.Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. 2.Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:	Sửa đổi để phù hợp quy định tại Phụ lục 01 Thông tư 116/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; c. Là nà ký báo cáo c khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm	
	Điều 39. Ban Kiểm soát	Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	
	Khoản 1, Điều 39	Khoản 1, Điều 39	
78	Điểm a Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty	Điểm a Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.	Sửa đổi bổ sung để phù hợp Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020
79	Không quy định	d.Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;	
	Không quy định	Bổ sung Khoản 3, Điều 39	
80		Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc	Bổ sung để phù hợp Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;	
		Bổ sung điều 40. Cuộc họp Ban kiểm soát	
81		<p>1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.</p>	Bổ sung đề phù hợp Phụ lục 01 Thông tư 116/2020
CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC			
	Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng	Sửa Điều 39 thành Điều 41. Trách nhiệm cẩn trọng	
	Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	Sửa Điều 40 thành Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	Khoản 4, Điều 40	Khoản 4, Điều 42	
82	Không quy định	4. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.	
CHƯƠNG XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY			
		Điều 44. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	
	Khoản 1, Điều 44	Khoản 1, Điều 44	
83	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các tài liệu này trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra	Thay thế 1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau: a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không	Sửa đổi để phù hợp Luật Doanh nghiệp 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.	chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [05%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc [một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty] có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.	
		Khoản 2, Điều 44	
84	Không quy định	2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.	
	Khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 42	Sửa đổi thành khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 44	
	CHƯƠNG XV: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN		
	Điều 50. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý	Điều 50. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

85	<p>Khoản 1.</p> <p>1.Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật</p>	<p>1.Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp Phụ lục 01 Thông tư 116/2020</p>
CHƯƠNG XVI: KIỂM TOÁN CÔNG TY			
	Điều 52. Kiểm toán	Điều 52. Kiểm toán	
	Khoản 1, Điều 52	Khoản 1, Điều 52	
86	<p>1.Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp Phụ lục 01 Thông tư 116/2020</p>
CHƯƠNG XVII. CON DẤU			
	Điều 53. Con dấu	Điều 53. Con dấu	
87	<p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p>	<p>Khoản 1</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp Phụ lục 01 Thông tư 116/2020</p>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

		1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.	
88	2.Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	Khoản 2 2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).	
89	Không quy định	Khoản 3 3. Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	
<p style="text-align: center;">CHƯƠNG XVIII: CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ Sửa đổi thành CHƯƠNG XVIII: GIẢI THỂ CÔNG TY VÀ THANH LÝ</p>			
	Điều 54. Chấm dứt hoạt động	Sửa Điều 54. Giải thể công ty	
CHƯƠNG XXI. NGÀY HIỆU LỰC			
	Điều 59. Ngày hiệu lực	Điều 59. Ngày hiệu lực	
	Khoản 1, Điều 59	Khoản 1, Điều 59	
90	1.Bản điều lệ này gồm 21 chương, 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh nhất trí thông qua ngày 18 tháng 03 năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này có hiệu lực kể từ	1.Bản điều lệ này gồm 21 chương, 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Quốc tế Phương Anh nhất trí thông qua ngày 12 tháng 05 năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ	Sửa đổi để phù hợp ngày ban hành Điều lệ

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHƯƠNG ANH – NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

	ngày người đại diện theo pháp luật ký vào văn bản này	này có hiệu lực kể từ ngày người đại diện theo pháp luật ký vào văn bản này.	
--	---	--	--